

Số: 06/2022/QĐST-DS

Mang Thít, ngày 25 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST- DS ngày 22 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn: Anh Nguyễn Linh T1**, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

HKTT: ấp L1, xã L2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

* **Bị đơn: Bà Hồ Thị T2**, sinh năm 1958

Địa chỉ: ấp L1, xã L2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bị đơn bà Hồ Thị T2 có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (Theo văn bản thoả thuận về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 10/10/2013) giữa bà Hồ Thị T2 và anh Nguyễn Linh T1.

Giao cho anh Nguyễn Linh T1 được quyền sử dụng phần đất có diện tích 72,2 m² (có 26,1m² thuộc hành lang bảo vệ an toàn giao thông đường bộ) loại đất ở nông thôn tại các mốc 1, 2, 3, 4, 1 thuộc chiết thửa 128, loại đất ở nông thôn; tọa lạc tại ấp L1, xã L2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long do bà Hồ Thị T2 đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số CB 414037, ngày 03/8/2015. Phần đất trên hiện do anh Nguyễn Linh T1

đang quản lý sử dụng.

(Kèm theo trích đo bản đồ hiện trạng khu đất phục vụ công tác xét xử của Tòa án ngày 17/12/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện M kèm theo).

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền đăng ký, kê khai lại quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.2 Chi phí tố tụng: Anh Nguyễn Linh T1 tự nguyện nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền xem xét, thẩm định tại chỗ và khảo sát, đo đạc.

2.3 Án phí: Anh Nguyễn Linh T1 tự nguyện nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo lai thu số N^o 0006912, ngày 22 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, anh T1 không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAT;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Thị Tám